

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 4
TỈNH ĐỒNG THÁP

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120/2026/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 29 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2026, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 382/2026/TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH.

1. Công nhận sự tự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Đoàn Thị Thu L**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu phố M, phường N, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: **Nguyễn Thị L1**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Khu phố M, phường N, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đến ngày 19/10/2026, bà Nguyễn Thị L1 có nghĩa vụ trả cho bà Đoàn Thị Thu L số tiền 56.700.000đ (Năm mươi sáu triệu, bảy trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi, tính theo mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Án phí: Bà Nguyễn Thị L1 thuộc trường hợp hộ nghèo, hộ cận nghèo nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

H lại cho bà Đoàn Thị Thu L số tiền 1.417.500đ (Bằng chữ: Một triệu, bốn trăm mười bảy nghìn, năm trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007857 ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận

- Các đương sự.
- VKSND KV 4 - ĐT.
- PTHADSKV4 - ĐT.
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Hồng Phụng